

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2025

BẢNG ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP

CĐ_CT_QTLH_T06.2025

Môn thi: Chính trị Phòng thi: P. Zoom 8

TT	Số báo danh	Họ và Tên		Ngày sinh	Chính trị (L1)	Chính trị (L2)	Chính trị (L3)	Chính trị (L4)	Lớp	Ghi chú
1	001	Trịnh Cao	Trí	22/9/1999	8.0				CĐLH16N03	
2	002	Nguyễn Nhựt	Đang	01/01/2000	7.0				CĐLH16N05	
3	003	Nguyễn Đình	Nhật	05/9/2002	8.0				CĐLH16N06	
4	004	Nguyễn Thanh Anh	Khoa	04/12/2002	8.0				CĐLH16N08	
5	005	Nguyễn Thị Bích	Hà	02/11/2002	6.0				CĐLH16N11	
6	006	Trần Lý Ý	Văn	18/10/2002	7.0				CĐLH16N11	
7	007	Trần Yến	Nhi	19/8/2002	7.5				CĐLH16N20	
8	008	Phan Thị Đan	Vy	28/12/2002	6.5				CĐLH16N20	
9	009	Bùi Tấn	Phát	03/4/2001	7.0				CĐLH17N01	
10	010	Nguyễn Trường	Vũ	01/3/2002	8.5				CĐLH17N01	
11	011	Nguyễn Thành	Luân	19/10/2003	7.0				CĐLH17N04	
12	012	Đỗ Thị Tuyết	Loan	28/9/2003	9.0				CĐLH17N10	
13	013	Lê Thị Tuyết	Sang	01/11/2003	0.0	7.5			CĐLH17N05	